Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng
Digitally signed by Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Đống Đa, CN=Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100233583
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.03.11 15:27:09+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.2.1

VPBank
Vì một Việt Nam thịnh vượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 23/2026/CV-HDQT
No.: 23/2026/CV-HDQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2026
Hanoi, March 11, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
IRREGULAR INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM
Sở Giao dịch chứng khoán HN

To: State Securities Commission
Ho Chi Minh Stock Exchange
Hanoi Stock Exchange

1. **Tên tổ chức/*Organization:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng/***Vietnam Prosperity Joint-Stock Commercial Bank ("VPBank")*

- Mã chứng khoán/*Stock symbol:* VPB
- Địa chỉ/*Address:* 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội/ *89 Lang Ha, Dong Da ward, Hanoi*
- Điện thoại/*Telephone:* (84-24) 3928 8869
- Fax: (84-24) 3928 8867

2. Nội dung thông tin công bố/*Content of disclosure*

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) công bố thông tin về Nghị quyết Hội đồng quản trị số 47/2026/NQ-HĐQT ngày 11/03/2026 về việc phát hành riêng lẻ trái phiếu VPBank năm 2026.

Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank (VPBank) hereby discloses information regarding the Board of Directors' Resolution No.47/2026/NQ-HĐQT dated March 11, 2026 on approving the 1st VPBank Bond private placement in 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của VPBank vào ngày 11/03/2026 tại đường dẫn: https://www.vpbank.com.vn/en/quan-he-nha-dau-tu/*This information was published on VPBank's website on March 11., 2026 at the link: https://www.vpbank.com.vn/en/quan-he-nha-dau-tu.*

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby committed that the information provided is true and correct and we are completely responsible before the law for the published information./.*

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
LEGAL REPRESENTATIVE
CHAIRMAN

M.S.D.N: 0100233583 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

NGÔ CHÍ DŨNG

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK)
Địa chỉ: 89 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Mã số doanh nghiệp: 0100233583

Số: 47/2026/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2026

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

V/v: phê duyệt, chấp thuận phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Lần 1 năm 2026 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

---

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VPBANK

- *Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ("Quốc Hội") ban hành ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành ;*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài Chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ("VPBank") được Đại Hội đồng Cổ đông thông qua ngày 28 tháng 04 năm 2025;*
- *Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; và*
- *Căn cứ Tờ trình của Tổng giám đốc và ý kiến thống nhất của các thành viên Hội đồng quản trị.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt, chấp thuận: (i) việc chào bán, phát hành riêng lẻ Trái phiếu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng Lần 1 năm 2026 ("Trái Phiếu") với Tổng khối lượng Trái phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá) tối đa 30.000.000.000.000 VND *(Bằng chữ: Ba mươi nghìn tỷ đồng chẵn), số lượng đợt chào bán tối đa 30 (ba mươi) đợt* và (ii) Phương án

phát hành Trái Phiếu đính kèm Nghị quyết này ("**Phương Án Phát Hành**").

Điều 2. Giao Tổng Giám Đốc của VPBank tổ chức, triển khai thực hiện các công việc liên quan đến từng đợt chào bán Trái Phiếu trong phạm vi Phương Án Phát Hành và quyết định một số vấn đề sau:

2.1 Quyết định một số điều khoản, điều kiện cụ thể đối với từng đợt chào bán Trái Phiếu phù hợp với Phương Án Phát Hành, bao gồm: mã Trái Phiếu từng đợt; thời điểm chào bán Trái Phiếu từng đợt, kỳ hạn, lãi suất, khối lượng chào bán Trái Phiếu từng đợt; ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu của từng đợt và thời gian giải ngân cụ thể số tiền thu được của từng đợt chào bán Trái Phiếu phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn tùy từng thời điểm.

2.2 Tổ chức xây dựng, hoàn thiện, quyết định các nội dung bản công bố thông tin trước đợt chào bán của từng đợt chào bán Trái Phiếu và quyết định các nội dung khác liên quan đến việc triển khai, thực hiện từng đợt chào bán Trái Phiếu mà chưa được quy định chi tiết tại Phương Án Phát Hành cho phù hợp với điều kiện thực tế và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Điều 3. Phê duyệt việc đăng ký và lưu ký Trái Phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("**VSDC**") và đăng ký giao dịch Trái Phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ("**HNX**") theo quy định của pháp luật hiện hành. Giao cho Tổng Giám Đốc triển khai, tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký và lưu ký Trái Phiếu tại VSDC và đăng ký giao dịch Trái Phiếu tại HNX.

Điều 4. Trong phạm vi quyền hạn được giao, Tổng Giám Đốc của VPBank trong từng thời kỳ được giao/phân công cho người khác tổ chức thực hiện.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông/bà thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG
M.S.D.N: 0100233582 C.T.C.P
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

NGÔ CHÍ DŨNG

Nơi nhận:
- *HĐQT & BKS;*
- *Như Điều 5 (để triển khai);*
- *Các tổ chức, cá nhân liên quan;*
- *Lưu VP HĐQT.*

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

LẦN 1 NĂM 2026 CỦA NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

*(đính kèm Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số: 46/2026/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc phê duyệt, chấp thuận phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Lần 1 năm 2026 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ("**Nghị Quyết Về Phương Án Phát Hành**"))*

Phương án phát hành ("**Phương Án Phát Hành**") này là cơ sở cho việc phát hành, chào bán trái phiếu riêng lẻ Lần 1 năm 2026 thành nhiều đợt (sau đây gọi là "**Trái Phiếu**") của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây gọi là "**Tổ Chức Phát Hành**" hoặc "**VPBank**").

Phương Án Phát Hành này quy định các điều khoản và điều kiện chính của Trái Phiếu và các nội dung chính của việc phát hành, chào bán Trái Phiếu. Các nội dung khác của Trái Phiếu theo từng đợt chào bán sẽ được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu ("**Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt**") tại Bản công bố thông tin về chào bán trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước của từng đợt tương ứng đó ("**Bản Công Bố Thông Tin Từng Đợt**").

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ("**Quốc Hội**") ban hành ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành ("**Luật Tổ Chức Tín Dụng**");
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành ("**Luật Doanh Nghiệp**");
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội ban hành ngày 26/11/2019 ("**Luật Chứng Khoán**");
- Luật số 56/2024/QH15 được Quốc Hội ban hành ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 ("**Luật Số 56**");
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 ("**Nghị Định 65**") và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Nghị Định 08**");

  Trong Phương Án Phát Hành này, đề cập tới "**Nghị Định 153**" sẽ được hiểu là đề cập tới Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các quy định được sửa đổi, bổ sung tương ứng tại Nghị Định 65 và Nghị Định 08;
- Thông tư số 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

("**NHNN**") quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung ("**Thông Tư 12**");

- Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17/05/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung ("**Thông Tư 30**");
- Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Thông Tư 76**");
- Quyết định số 27/QĐ-HĐTV ngày 10/08/2023 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("**VSDC**") về việc ban hành Quy chế đăng ký, lưu ký và thanh toán giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ được ban hành tại và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Quyết định 56/QĐ-SGDVN ngày 10/07/2023 của Sở Giao dịch chứng Khoán Việt Nam về việc ban hành Quy chế giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ("**HNX**");
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; và
- Điều lệ VPBank được Đại Hội đồng Cổ đông thông qua ngày 28/04/2025 có hiệu lực kể từ ngày 29/04/2025 ("**Điều Lệ**").

II. THÔNG TIN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên Tổ Chức Phát Hành: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
- Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại trong nước được thành lập, tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần (Công ty đại chúng)
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: +84 24 3928 8900 Fax: +84 24 3928 8901
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0100233583 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/09/1993 và các lần đăng ký thay đổi
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 94/GP-NHNN do NHNN cấp ngày 28/09/2018 ("**Giấy phép 94**") và các văn bản sửa đổi, bổ sung Giấy phép 94
- Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2025: 79.339.236.010.000 VND (Bảy mươi chín nghìn, ba trăm ba mươi chín tỷ, hai trăm ba mươi sáu triệu, không trăm mười nghìn Đồng)
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:

STT	Tên ngành
1	Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2	Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: a) Cho vay; b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; c) Bảo lãnh ngân hàng; d) Phát hành thẻ tín dụng; đ) Bao thanh toán trong nước.
3	Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
4	Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: a) Cung ứng phương tiện thanh toán; b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
5	Mở tài khoản: a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
6	Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
7	Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
8	Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
9	Tham gia đầu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
10	Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
11	Dịch vụ môi giới tiền tệ.
12	Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
13	Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
14	Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

STT	Tên ngành
15	Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
16	Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
17	Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.
18	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.
19	Lưu ký chứng khoán.
20	Kinh doanh mua, bán vàng miếng.
21	Mua nợ.
22	Ví điện tử.
23	Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.
24	Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán.
25	Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.
26	Giao dịch đại lý thanh toán theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.
27	Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

Nguồn: Giấy phép thành lập và hoạt động số 94/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 28/09/2018; Quyết định số 943/QĐ-NHNN ngày 22/05/2023; Quyết định số 846/QĐ-NHNN ngày 06/05/2024; Quyết định số 666/QĐ-TTGSNH2 ngày 16/10/2024 và Quyết định số 1148/QĐ-QLGS4 ngày 02/06/2025 về việc bổ sung nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của VPBank.

- Các hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành sẽ được thực hiện theo Giấy phép thành lập và hoạt động, các Quyết định về việc bổ sung hoạt động tại Giấy phép thành lập và hoạt động của VPBank và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành tùy từng thời điểm.
- Tài khoản nhận tiền mua Trái Phiếu:

Số tài khoản của Tổ Chức Phát Hành nhận tiền mua Trái Phiếu:

Chủ tài khoản: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng

Số tài khoản: 00400000001118

Tên tài khoản: VPBank

Mở tại: Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng

III. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Mục đích phát hành Trái Phiếu

VPBank dự kiến sử dụng số tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu để cho vay các lĩnh vực/ngành nghề bao gồm: cho vay kinh doanh và tiêu dùng cá nhân, cho vay mua nhà ở và nhà dự án đối với cá nhân, cho vay sản xuất và kinh doanh khách hàng doanh nghiệp.

2. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu

- Nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ được VPBank sử dụng theo đúng mục đích nêu tại Phương Án Phát Hành này.

- Kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán: Việc giải ngân dự kiến được thực hiện kể từ ngày hoàn thành từng đợt chào bán cho đến hết Quý IV/2026 với giá trị giải ngân dự kiến tối đa bằng khối lượng chào bán Trái Phiếu dự kiến của từng đợt (theo mệnh giá) như được quy định tại Mục 14 Phần V Phương Án Phát Hành này.

- Hội đồng Quản trị giao Tổng Giám đốc VPBank quyết định thời gian giải ngân cụ thể số tiền thu được của từng đợt chào bán Trái Phiếu phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn tùy từng thời điểm.

- Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời nhàn rỗi trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu: VPBank duy trì số dư trên tài khoản tiền gửi không kỳ hạn của VPBank mở tại Sở Giao Dịch Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam và tại các tổ chức tín dụng khác.

IV. THUYẾT MINH VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU THÀNH NHIỀU ĐỢT

Theo quy định tại Điều 128 Luật Doanh Nghiệp, hoạt động chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng, các tổ chức khác và chào bán trái phiếu ra công chúng thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Tổ Chức Phát Hành là công ty đại chúng nên các điều kiện về chào bán trái phiếu riêng lẻ thành nhiều đợt sẽ được áp dụng theo các điều kiện sau:

TT	Điều kiện phát hành Trái Phiếu theo quy định pháp luật	Thực tế doanh nghiệp	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của VPBank
1	**Điều kiện loại hình doanh nghiệp:** Điểm a Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153 quy định doanh nghiệp chào bán phải là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt	Tổ Chức Phát Hành là Ngân hàng thương mại trong nước được thành lập, tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần và hoạt động theo pháp luật Việt Nam. Tài liệu chứng minh: - Giấy chứng nhận đăng ký	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.

TT	Điều kiện phát hành Trái Phiếu theo quy định pháp luật	Thực tế doanh nghiệp	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của VPBank
	Nam.	doanh nghiệp số 0100233583 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 08/09/1993 và các lần đăng ký thay đổi; và - Giấy phép thành lập và hoạt động số 94/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 28/09/2018 ("Giấy phép 94") và các văn bản sửa đổi, bổ sung Giấy phép 94.	
2	**Điều kiện về lịch sử trả nợ:** Điểm b Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153 quy định doanh nghiệp chào bán thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu (nếu có); trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn.	Trong 03 (ba) năm liên tiếp trước khi phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành và không có bất kỳ khoản nợ đến hạn nào phải thanh toán mà chưa được thanh toán đủ. Tổ Chức Phát Hành sẽ có văn bản cam kết trong đó có cam kết và xác nhận về việc hoàn tất nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành.	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.
3	**Điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn:** Điểm c Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153 quy định doanh nghiệp chào bán đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính và tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Tổ Chức Phát Hành sẽ có văn bản cam kết trong đó có cam kết và xác nhận về việc đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.

TT	Điều kiện phát hành Trái Phiếu theo quy định pháp luật	Thực tế doanh nghiệp	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của VPBank
4	**Điều kiện về phương án phát hành:** Điểm d Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153 quy định doanh nghiệp chào bán có phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Nghị Định 153. Điểm a Khoản 2 Điều 13 của Nghị Định 153 quy định rõ thêm về thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận phương án phát hành trái phiếu đối với công ty cổ phần. Cụ thể, phương án chào bán trái phiếu không chuyển đổi không kèm chứng quyền được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Điều lệ của công ty; trường hợp Điều lệ của công ty không quy định khác, Hội đồng Quản trị có quyền phê duyệt phương án phát hành trái phiếu nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất; báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ chào bán trái phiếu.	Phương Án Phát Hành này được phê duyệt bởi Hội đồng Quản trị của Tổ Chức Phát Hành. Tài liệu chứng minh: Điều Lệ, Nghị Quyết Về Phương Án Phát Hành và Phương Án Phát Hành này.	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.
5	**Điều kiện về báo cáo tài chính:** Điểm đ Khoản 1 Điều 9 của Nghị Định 153 quy định doanh nghiệp chào bán có báo cáo tài chính của năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận theo quy định tại Khoản 22 Điều 4 Luật Chứng Khoán. Khoản 4 Điều 12 của Nghị Định	Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam - đây là tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính đối với tổ chức phát hành là công ty đại chúng và thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.

TT	Điều kiện phát hành Trái Phiếu theo quy định pháp luật	Thực tế doanh nghiệp	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của VPBank
	153 quy định thêm rằng ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính là ý kiến chấp nhận toàn phần; trường hợp ý kiến kiểm toán là ý kiến ngoại trừ thì khoản ngoại trừ không ảnh hưởng đến điều kiện chào bán và doanh nghiệp phát hành phải có tài liệu giải thích hợp lý và có xác nhận của tổ chức kiểm toán về ảnh hưởng của việc ngoại trừ.	chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng Khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập. Tài liệu chứng minh: Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành, trong đó đơn vị kiểm toán đã đưa ra ý kiến chấp thuận toàn phần cho các báo cáo tài chính này.	
6	**Điều kiện về đối tượng tham gia đợt chào bán:** Điểm e Khoản 1 Điều 9 và Điểm a Khoản 1 Điều 8 của Nghị Định 153 quy định đối với trái phiếu không chuyển đổi không kèm chứng quyền, đối tượng mua trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.	Trái Phiếu chỉ được chào bán cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức theo quy định của pháp luật hiện hành. Tài liệu chứng minh: Phương Án Phát Hành này.	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.
7	**Điều kiện chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng:** Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán quy định: (a) có quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua phương án phát hành và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán; xác định rõ tiêu chí, số lượng, nhà đầu tư; (b) Đối tượng tham gia đợt chào bán bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức. Trường hợp trái phiếu chào bán thuộc trường hợp quy định tại	Đối với Điểm a Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán: Phương Án Phát Hành này đã bao gồm các nội dung về sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán và xác định rõ tiêu chí, số lượng, nhà đầu tư. Phương Án Phát Hành này được phê duyệt bởi Hội đồng Quản trị của Tổ Chức Phát Hành. Đối với Điểm c Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán: Phương Án Phát Hành này đã bao gồm quy định về việc hạn	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.

TT	Điều kiện phát hành Trái Phiếu theo quy định pháp luật	Thực tế doanh nghiệp	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của VPBank
	điểm a hoặc điểm b khoản 1b Điều 11 của Luật này, đối tượng tham gia đợt chào bán bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân; (c) Việc giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ chỉ được thực hiện giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại khoản 1a và khoản 1b Điều 11 của Luật này, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật; (d) thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã chào bán hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu (nếu có), trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn; (đ) có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận; và (e) đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật (nếu có).	chế giao dịch, chuyển nhượng Trái Phiếu. Chi tiết tại Mục V.19 Phương Án Phát Hành này. Đối với Điểm b, d, đ, e Khoản 2 Điều 31 của Luật Chứng Khoán: như đã trình bày ở điểm 2, 3, 5 và 6 của mục này. Tài liệu chứng minh: Nghị Quyết Về Phương Án Phát Hành và Phương Án Phát Hành này.	
8	**Điều kiện về nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt:** Điểm b Khoản 1 Điều 10 của Nghị Định 153 quy định doanh nghiệp chào bán trái phiếu	Tổ Chức Phát Hành có nhu cầu huy động vốn làm nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.

TT	Điều kiện phát hành Trái Phiếu theo quy định pháp luật	Thực tế doanh nghiệp	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện của VPBank
	thành nhiều đợt phải có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được phê duyệt theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 của Nghị Định 153.	Tài liệu chứng minh: Nghị Quyết Về Phương Án Phát Hành và Phương Án Phát Hành này.	
9	**Điều kiện về nội dung của từng đợt chào bán cần có trong phương án phát hành:** Điểm c Khoản 1 Điều 10 của Nghị Định 153 quy định doanh nghiệp chào bán trái phiếu thành nhiều đợt phải có phương án phát hành trái phiếu trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Tổ Chức Phát Hành có phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt, trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán. Tài liệu chứng minh: Phương Án Phát Hành này.	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.
10	Khoản 2 Điều 10 của Nghị Định 153 quy định thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.	Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện tuân thủ thời gian phân phối Trái Phiếu của từng đợt và tổng thời gian chào bán Trái Phiếu thành nhiều đợt theo đúng quy định.	Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.

Như vậy Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán, Luật Số 56 và Điều 9, Điều 10 Nghị Định 153 khi phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành này.

V. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN CHÀO BÁN

1. **Tên gọi Trái Phiếu**: Trái phiếu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

2. **Loại hình Trái Phiếu:** Trái phiếu không có bảo đảm, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và không phải nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.

3. **Tổng khối lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá):** Tối đa

30.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Ba mươi nghìn tỷ đồng chẵn).

4. **Mệnh giá Trái Phiếu:** 1.000.000.000 VND/Trái Phiếu (Một tỷ đồng một Trái Phiếu).

5. **Giá chào bán Trái Phiếu:** 1.000.000.000 VND/Trái Phiếu (Bằng chữ: Một tỷ đồng một Trái Phiếu).

6. **Kỳ hạn Trái Phiếu:** Tối đa 05 (năm) năm ("**Kỳ Hạn Trái Phiếu**"). Hội đồng Quản Trị giao Tổng Giám đốc VPBank quyết định Kỳ hạn cụ thể của Trái Phiếu theo từng đợt phát hành.

7. **Đồng tiền phát hành và thanh toán:** Đồng Việt Nam.

8. **Hình thức Trái Phiếu:** Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức (a) bút toán ghi sổ, theo đó, quyền sở hữu đối với Trái Phiếu được ghi nhận trong sổ đăng ký (áp dụng trong thời gian Trái Phiếu được lưu hành mà chưa hoàn thành thủ tục đăng ký tại VSDC); hoặc (b) bút toán ghi sổ, dữ liệu điện tử hoặc một hình thức khác theo quy định có liên quan của VSDC và pháp luật (áp dụng trong thời gian Trái Phiếu đăng ký tại VSDC).

9. **Lãi suất danh nghĩa:** Lãi suất cố định hoặc lãi suất thả nổi hoặc kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi. Hội đồng Quản Trị giao Tổng Giám đốc VPBank quyết định lãi suất cụ thể của từng đợt chào bán Trái Phiếu tại thời điểm chào bán của từng đợt dựa trên tình hình thực tế thị trường.

10. **Kỳ tính lãi:** là các giai đoạn 12 (mười hai) tháng liên tục, liên tiếp nhau tính từ (và bao gồm) ngày phát hành cho đến (nhưng không bao gồm) ngày đáo hạn ("**Kỳ Tính Lãi**"). Trong trường hợp Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng đối với các Trái Phiếu được mua lại sẽ được tính từ (và bao gồm) ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) ngày Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn có liên quan.

11. **Ngày thanh toán lãi:** là ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi, *với điều kiện là* nếu ngày đó không phải là một ngày làm việc thì việc thanh toán liên quan đến ngày thanh toán lãi đó sẽ được thực hiện vào ngày làm việc ngay sau ngày đó ("**Ngày Thanh Toán Lãi**").

12. **Phương thức thanh toán gốc và lãi:**

- Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 12 (mười hai) tháng/lần vào ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi và đối với Kỳ Tính Lãi cuối cùng, là ngày đáo hạn hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt.
- Gốc Trái Phiếu được thanh toán một lần vào (i) ngày đáo hạn, hoặc (ii) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt.

13. **Phương thức phát hành:** Trái Phiếu được phát hành, chào bán theo phương thức bán trực tiếp cho nhà đầu tư trái phiếu.

14. Số lượng đợt chào bán, khối lượng dự kiến chào bán của từng đợt và thời điểm chào bán của từng đợt:

- Số lượng đợt chào bán: Trái Phiếu dự kiến chào bán tối đa thành 30 (ba mươi) đợt, cụ thể như sau:

Số lượng đợt dự kiến	Khối lượng chào bán dự kiến của từng đợt (theo mệnh giá)	Thời điểm chào bán dự kiến của từng đợt
Tối đa 30 đợt	1.000 – 5.000 tỷ đồng	Từ tháng 03/2026 đến hết thời hạn chào bán theo quy định của pháp luật

- Thời gian phân phối Trái Phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán Trái Phiếu thành nhiều đợt không quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.

- Giao Tổng Giám đốc VPBank tổ chức triển khai, quyết định: (i) khối lượng chào bán Trái Phiếu cụ thể của từng đợt tùy thuộc vào tình hình thị trường và nhu cầu hoạt động của VPBank từng thời điểm, và (ii) thời điểm chào bán cụ thể của từng đợt phù hợp với thời điểm chào bán dự kiến của từng đợt nêu trên; đảm bảo khối lượng chào bán Trái Phiếu của từng đợt không vượt quá 5.000 tỷ đồng và đảm bảo tổng khối lượng Trái Phiếu phát hành của tất cả các đợt không vượt quá 30.000 tỷ đồng.

15. Đối tượng chào bán Trái Phiếu:

- Tiêu chí nhà đầu tư: Tổ Chức Phát Hành chỉ chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức theo quy định của pháp luật chứng khoán.
- Số lượng nhà đầu tư: Không giới hạn số lượng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Nhà đầu tư: Là các tổ chức đáp ứng yêu cầu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.

16. Mua lại Trái Phiếu trước hạn:

a. Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu

- **Trường hợp mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của người sở hữu Trái Phiếu**:

Bất kỳ người sở hữu Trái Phiếu nào đều có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn toàn bộ Trái Phiếu mà người sở hữu Trái Phiếu đó đang sở hữu vào Ngày Mua Lại Trước Hạn (để làm rõ, người sở hữu Trái Phiếu không có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát hành mua lại một phần Trái Phiếu mà người sở hữu Trái Phiếu đó đang sở hữu). Khi người sở hữu Trái Phiếu thực hiện quyền này, Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại trước hạn toàn bộ Trái Phiếu mà người sở hữu Trái Phiếu đó đang nắm giữ theo phương thức quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt.

- **Trường hợp mua lại Trái Phiếu theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành:**

Tổ Chức Phát Hành có quyền yêu cầu người sở hữu Trái Phiếu bán lại trước hạn toàn bộ Trái Phiếu đang sở hữu vào Ngày Mua Lại Trước Hạn. Khi Tổ Chức Phát Hành

thực hiện quyền này, người sở hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành theo phương thức quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt.

- **Phương án mua lại Trái Phiếu trước hạn áp dụng cho các trường hợp trên được thực hiện như sau:**

(i) **Phương thức tổ chức mua lại Trái Phiếu trước hạn:** Khi có yêu cầu mua lại toàn bộ Trái Phiếu trước hạn từ Tổ Chức Phát Hành hoặc khi có yêu cầu bán lại toàn bộ Trái Phiếu trước hạn từ bất kỳ người sở hữu Trái Phiếu nào, Tổ Chức Phát Hành sẽ tiến hành mua lại Trái Phiếu từ người sở hữu Trái Phiếu vào Ngày Mua Lại Trước Hạn.

(ii) **Giá mua lại mỗi Trái Phiếu:** bằng mệnh giá Trái Phiếu, lãi và tất cả các nghĩa vụ phải thanh toán khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán (nếu có) đối với Trái Phiếu tính đến (nhưng không bao gồm) Ngày Mua Lại Trước Hạn.

(iii) **Ngày mua lại trước hạn:** là Ngày Thanh Toán Lãi hoặc ngày cụ thể khác do Tổng Giám đốc VPBank quyết định tại thời điểm chào bán Trái Phiếu của từng đợt và được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt ("**Ngày Mua Lại Trước Hạn**").

(iv) **Nguồn vốn mua lại Trái Phiếu trước hạn:** Việc mua lại sẽ được thực hiện từ nguồn vốn huy động hợp pháp, lợi nhuận hoạt động kinh doanh và tiềm lực tài chính khác của Tổ Chức Phát Hành.

(v) **Mục đích mua lại Trái Phiếu trước hạn:** Trong trường hợp mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành, mục đích mua lại là nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành; hoặc trong trường hợp mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của người sở hữu Trái Phiếu, mục đích mua lại là để người sở hữu Trái Phiếu thực hiện quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn Trái Phiếu.

(vi) **Điều kiện mua lại Trái Phiếu trước hạn:** Việc mua lại được thực hiện trong phạm vi pháp luật cho phép, phù hợp với pháp luật hiện hành.

(vii) **Trình tự thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn:** quy định chi tiết tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt và phù hợp với các quy định pháp luật liên quan.

(viii) Tại bất kỳ thời điểm nào, yêu cầu mua lại Trái Phiếu trước hạn của Tổ Chức Phát Hành sẽ luôn được ưu tiên thực hiện, không phụ thuộc vào việc đã có yêu cầu mua lại của người sở hữu Phiếu hay chưa. Theo đó, sau khi người sở hữu Trái Phiếu gửi yêu cầu mua lại, Tổ Chức Phát Hành vẫn được thực hiện yêu cầu mua lại Trái Phiếu trước hạn.

(ix) Tổ Chức Phát Hành phải hoàn thiện các thủ tục cần thiết theo yêu cầu của pháp luật (nếu có), yêu cầu về trình tự thực hiện mua lại trái phiếu theo quy định của VSDC.

(x) Các quy định mua lại trước hạn trên đây không áp dụng đối với trường hợp Tổ Chức Phát Hành đang nhận Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm vào Ngày Mua Lại

Trước Hạn. Trong trường hợp đó, việc chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu, thanh toán cho người sở hữu Trái Phiếu, xử lý tài sản bảo đảm là Trái Phiếu dưới hình thức mua lại trước hạn (nếu có) sẽ theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và người sở hữu Trái Phiếu, phù hợp với quy chế của VSDC và quy định có liên quan.

Việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu tại Điều này sẽ được quy định chi tiết tại phương án mua lại được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại thời điểm thực hiện mua lại, phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt và các quy định pháp luật liên quan.

b. **Mua lại bắt buộc:**

Tổ Chức Phát Hành phải mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của người sở hữu Trái Phiếu khi:

(i) Tổ Chức Phát Hành vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục được trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo từ người sở hữu Trái Phiếu hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận; hoặc

(ii) Tổ Chức Phát Hành vi phạm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo từ người sở hữu Trái Phiếu hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận; hoặc

(iii) Xảy ra các sự kiện vi phạm khác theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt.

17. **Hoán đổi Trái Phiếu:** Không áp dụng.

18. **Đăng ký, lưu ký và đăng ký giao dịch Trái Phiếu:** Sau khi được phát hành, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại VSDC và sẽ được đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo các quy định pháp luật có liên quan. Nhà đầu tư, thông qua việc đặt mua, nhận chuyển nhượng hoặc nắm giữ Trái Phiếu, quyết định việc lưu ký Trái Phiếu theo đúng quy định pháp luật và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt. Việc giao dịch Trái Phiếu phải được thực hiện thông qua thành viên giao dịch và đảm bảo tuân thủ các quy định của Nghị Định 153 và quy định pháp luật khác liên quan. Hội đồng Quản Trị giao Tổng Giám đốc VPBank triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký và đăng ký giao dịch Trái Phiếu phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của Nghị Định 153 và các quy định pháp luật có liên quan.

19. **Hạn chế giao dịch, chuyển nhượng Trái Phiếu:** Trái Phiếu chỉ được giao dịch, chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

20. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư mua Trái Phiếu:

a. Trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái Phiếu

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Nghị Định 153 và quy định của pháp luật liên quan;
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho người sở hữu Trái Phiếu;
- Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại Nghị Định 153 và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này. Văn bản xác nhận này được thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị Định 65 và được lưu trữ tại hồ sơ chào bán khi phát hành trái phiếu hoặc tại công ty chứng khoán khi nhà đầu tư thực hiện giao dịch trái phiếu theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Nghị Định 153; chỉ được chuyển nhượng cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức, không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư trái phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức dưới mọi hình thức. Việc huy động vốn và mua, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và công ty quản lý quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành;
- Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định 153 cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu; và
- Các trách nhiệm khác theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt và phù hợp với quy định pháp luật.

b. Quyền lợi của nhà đầu tư mua Trái Phiếu

- Được Tổ Chức Phát Hành công bố đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị Định 153, được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu, bao gồm hợp đồng ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến đợt chào bán Trái Phiếu;
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và bảo đảm việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt khi phát hành;
- Được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt;
- Được biểu quyết, cho ý kiến chấp thuận, thông qua các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu

mà theo quy định của pháp luật và Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt quy định phải được xin ý kiến, chấp thuận, thông qua bởi người sở hữu Trái Phiếu. Để làm rõ, tỷ lệ biểu quyết chấp thuận các vấn đề phải được người sở hữu Trái Phiếu thông qua không thấp hơn tỷ lệ biểu quyết tương ứng từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên trừ trường hợp khác theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Được yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt;
- Được yêu cầu người bán Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định 153 khi mua Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp; và
- Các quyền lợi khác theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt và phù hợp với quy định pháp luật.

21. Quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành:

- Tuân thủ quy định của Nghị Định 153, Nghị Định 65 và Nghị Định 08 về việc chào bán trái phiếu, các điều kiện chào bán trái phiếu;
- Quản lý và sử dụng nguồn vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu theo đúng Phương Án Phát Hành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;
- Có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ tiền lãi và gốc Trái Phiếu khi đến hạn và thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) cho người sở hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt. Trường hợp Tổ Chức Phát Hành không thể thanh toán đầy đủ, đúng hạn nợ gốc, lãi Trái Phiếu bằng Đồng Việt Nam theo Phương Án Phát Hành đã công bố cho người sở hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành có thể đàm phán với người sở hữu Trái Phiếu để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu đến hạn bằng tài sản khác theo các nguyên tắc sau: (i) Tuân thủ quy định của pháp luật dân sự và pháp luật có liên quan. Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì còn phải tuân thủ quy định của pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đó; (ii) Phải được người sở hữu Trái Phiếu chấp thuận; (iii) Tổ Chức Phát Hành phải công bố thông tin bất thường và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình trạng pháp lý của tài sản sử dụng để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ chào bán Trái Phiếu và các thông tin công bố; thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán thống kê và kiểm toán theo quy định của pháp luật;
- Tạo điều kiện để nhà đầu tư tiềm năng được tiếp cận hồ sơ phát hành, chào bán Trái Phiếu, Bản Công Bố Thông Tin Từng Đợt hoặc cung cấp bản sao cho nhà đầu tư tiềm năng với điều kiện là nhà đầu tư đó có văn bản cam kết bảo mật các tài liệu, hồ sơ được Tổ Chức Phát Hành cung cấp, tạo điều kiện tiếp cận;
- Có trách nhiệm giải thích cho nhà đầu tư/người sở hữu Trái Phiếu các thông tin liên quan đến Phương Án Phát Hành, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền, lợi ích, trách nhiệm pháp lý của Tổ Chức Phát Hành và của nhà đầu tư/người sở hữu Trái Phiếu;

- Tổ Chức Phát Hành phải mua lại Trái Phiếu trước hạn bắt buộc trong các trường hợp theo quy định tại Phương Án Phát Hành này và quy định pháp luật;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt và quy định pháp luật hiện hành.

22. **Cam kết công bố thông tin:** Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của Nghị Định 153, Thông Tư 76, các văn bản điều chỉnh, sửa đổi, thay thế có liên quan và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

23. **Cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành:**

- Tổ Chức Phát Hành cam kết và khẳng định tại ngày phát hành, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện phát hành Trái Phiếu quy định tại Nghị Định 153 và Luật Chứng Khoán;
- Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành, thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu;
- Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng nguồn vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu đúng mục đích;
- Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện thanh toán tiền lãi và tiền gốc Trái Phiếu đầy đủ theo quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt;
- Hoàn tất thủ tục đăng ký Trái Phiếu tại VSDC, đăng ký giao dịch Trái Phiếu tại HNX theo quy định pháp luật hiện hành; và
- Các cam kết khác theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt và phù hợp với quy định pháp luật.

24. **Các cam kết khác đối với người sở hữu Trái Phiếu:** Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện nghĩa vụ của mình với tư cách là Tổ Chức Phát Hành đối với người sở hữu Trái Phiếu về điều kiện phát hành, chào bán, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu Trái Phiếu và các điều kiện khác quy định tại các tài liệu phát hành, chào bán Trái Phiếu.

25. **Các điều khoản và điều kiện khác của Trái Phiếu:** Được quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông Tin Từng Đợt.

VI. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ TRẢ NỢ GỐC/LÃI TRÁI PHIẾU TRONG 3 NĂM GẦN NHẤT

1. Một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành trong 03 năm liền kề trước năm phát hành và sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có)

- Dưới đây là một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành trong 3 năm (2023 – 2025) và sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có):

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Dự kiến sau phát hành (*)
Vốn chủ sở hữu ("VCSH") ***(triệu đồng)***	**139.795.527**	**147.275.262**	**180.275.629**	**180.275.629**

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Dự kiến sau phát hành (*)
Vốn	103.331.782	103.331.782	103.331.782	103.331.782
- *Vốn đầu tư của chủ sở hữu (Vốn điều lệ)*	*79.339.236*	*79.339.236*	*79.339.236*	*79.339.236*
- *Thặng dư vốn cổ phần*	*23.992.546*	*23.992.546*	*23.992.546*	23.992.546
Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	12.233.282	14.565.614	18.601.914	18.601.914
- *Các quỹ của TCTD*	*12.233.282*	*14.565.614*	*18.601.914*	*18.601.914*
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	19.065.969	24.007.579	45.969.647	45.969.647
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	5.164.494	5.370.287	12.372.286	12.372.286
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-	-	-
Chênh lệch tỷ giá	-	-	-	-
Nợ phải trả *(triệu đồng)*	**677.771.395**	**776.572.375**	**1.079.873.967**	**1.109.873.967**
Nợ vay ngân hàng	73.121.895	89.893.212	154.420.742	154.420.742
Nợ vay từ phát hành trái phiếu	13.071.564	4.959.226	43.657.809	73.657.809
- *Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước*	*13.071.564*	*4.959.226*	*35.762.259*	*65.762.259*
- *Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước*	*0*	*0*	*0*	*0*
- *Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế*	*0*	*0*	*7.895.550*	*7.895.550*
Nợ phải trả khác	591.577.936	681.719.937	881.795.416	881.795.416
- *Các khoản nợ Chính phủ và NHNN*	*4.118.311*	*5.713*	*15.305*	*15.305*
- *Tiền gửi của các TCTC, TCTD khác*	*83.234.756*	*111.863.209*	*140.778.777*	*140.778.777*
- *Tiền gửi của khách hàng*	*442.368.381*	*485.666.548*	*628.044.616*	*628.044.616*
- *Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác*	*392*	*28.057*	*843.382*	*843.382*
- *Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro*	*22.045*	*10.894*	*16.394*	*16.394*

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Dự kiến sau phát hành (*)
- *Phát hành chứng chỉ tiền gửi*	*34.715.748*	*62.016.478*	*63.462.844*	*63.462.844*
- *Các khoản lãi, phí phải trả*	*13.812.285*	*10.415.008*	*15.150.513*	*15.150.513*
- *Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả*	*65.310*	*26.517*	*28.985*	*28.985*
- *Các khoản phải trả và công nợ khác*	*13.240.708*	*11.687.513*	*33.454.600*	*33.454.600*
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số nợ phải trả/tổng tài sản (lần)	0,83	0,84	0,86	0,86
Hệ số nợ phải trả/VCSH (lần)	4,85	5,27	5,99	6,16
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (**)				
Chỉ tiêu cơ bản				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) (lần)	N/A	N/A	N/A	N/A
Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn) (lần)	N/A	N/A	N/A	N/A
Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay) (lần)	N/A	N/A	N/A	N/A
Chỉ tiêu khác áp dụng cho TCTD				
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	13,4%	16,8%	18,6%	20,9%
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày bằng VND	66,3%	73,5%	85,9%	103,1%
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày bằng ngoại tệ	-31,3%	-146,0%	231,3%	231,3%
Tổng dư nợ vay trái phiếu/VCSH *(lần)*	**0,09**	**0,03**	**0,24**	**0,41**
Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/VCSH	0,09	0,03	0,24	0,41
Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/VCSH	0,09	0,03	0,24	0,41

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Dự kiến sau phát hành (*)
Lợi nhuận ***(triệu đồng)***				
Lợi nhuận trước thuế	10.803.896	20.012.700	30.624.949	30.624.949
Lợi nhuận sau thuế trong năm tài chính	8.494.171	15.986.826	24.354.596	24.354.596
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời *(***)*				
Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	1,4%	1,9%	2,21%	2,21%
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên VCSH	9,3%	11,5%	15,86%	15,86%

Nguồn: VPBank và BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2023, 2024 và 2025 của VPBank, trừ (***)

(*) VPBank tính toán dựa trên số liệu tại ngày 31/12/2025, được xét trong điều kiện các chỉ tiêu khác không thay đổi.

(**) Tính toán dựa trên số liệu BCTC riêng năm 2023, 2024 và 2025 đã kiểm toán (theo quy định của NHNN).

(***) Không loại trừ thu nhập bất thường khi tính chỉ tiêu về khả năng sinh lời. Vốn chủ sở hữu và tổng tài sản tính bình quân của 5 quý gần nhất.

- Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành của Tổ Chức Phát Hành trong 3 năm 2023 - 2025 và sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có):

Chỉ tiêu	Tuân thủ (Có/Không)	Quy định	2023	2024	2025	Dự kiến sau phát hành (*)
a) Tỷ lệ khả năng chi trả						
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	Có	≥10%	13,4%	16,8%	18,6%	20,9%
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày bằng VND	Có	≥50%	66,3%	73,5%	85,9%	103,1%
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày bằng ngoại tệ	Có	≥10%	-31,3% (**)	-146,0% (**)	231,3%	231,3%
b) Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu						
Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất (CAR)	Có	≥8%	17,2%	15,5%	14,35%	14,35%
Tỷ lệ an toàn vốn cấp 1 hợp nhất	Có		16,4%	14,7%	13,14%	13,14%

Chỉ tiêu	Tuân thủ (Có/Không)	Quy định	2023	2024	2025	Dự kiến sau phát hành (*)
Tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ (CAR)	Có	≥8%	15,9%	14,0%	12,45%	12,45%
Tỷ lệ an toàn vốn cấp 1 riêng lẻ	Có		18,7%	16,2%	14,04%	14,04%
c) Trạng thái ngoại tệ, vàng tối đa so với vốn tự có						
Trạng thái ngoại tệ dương so với vốn tự có	Có	≤20%	1,56%	0,98%	0,07%	0,07%
Trạng thái ngoại tệ âm so với vốn tự có	Có	≤20%	0,03%	0,08%	8,49%	8,49%
Trạng thái vàng so với vốn tự có	Có	≤2%	0,00%	0,02%	0,00%	0,00%
d) Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	Có	≤30%	6,1%	5,4%	4,2%	4,2%
e) Tỷ lệ bảo đảm an toàn khác						
Hạn chế, giới hạn cấp tín dụng	Có					
Với 1 khách hàng	Có	≤14%	7,28%	5,78%	10,02%	10,02%
Với 1 khách hàng và người có liên quan	Có	≤23%	17,00%	15,90%	18,68%	18,68%
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung dài hạn	Có	≤30%	25,27%	27,26%	27,48%	22,85%
Giới hạn góp vốn, mua cổ phần						
Vào 1 Doanh nghiệp	Có	≤11%	7,44%	7,44%	7,43%	7,43%
Vào các Doanh nghiệp	Có	≤40%	24,7%	25,27%	23,86%	23,86%
Tỷ lệ dư nợ cho vay trên tổng tiền gửi (LDR)	Có	≤85%	79,63%	81,55%	81,73%	78,93%

Nguồn: Tính toán dựa trên số liệu BCTC riêng năm 2023, 2024 và 2025 đã kiểm toán của VPBank, trừ chỉ tiêu CAR được tính toán dựa trên cả số liệu hợp nhất và riêng lẻ (theo quy định của NHNN)

(*) Dự kiến sau phát hành dựa trên số liệu tại ngày 31/12/2025 và được xét trong điều kiện các chỉ tiêu khác không thay đổi.

(**) Theo thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định giới hạn tỷ lệ an toàn trong hoạt động của ngân hàng có nêu, khi dòng tiền ra ròng dương phải phải tuân thủ duy trì tỷ lệ

khả năng chi trả trong 30 ngày là 10%. VPBank có dòng tiền ra ròng âm (dư thanh khoản) tại thời điểm cuối năm 2023 và năm 2024.

2. Tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu

- Tình hình thanh toán lãi, gốc của toàn bộ các trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu: VPBank đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn lãi, gốc của các trái phiếu đã phát hành và đã đến hạn thanh toán trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu.
- Tình hình thanh toán lãi, gốc các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu: VPBank đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn lãi, gốc của các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu.

3. Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ

Loại trái phiếu	Tổng khối lượng đã phát hành theo mệnh giá của danh mục trái phiếu đang lưu hành tại ngày 31/12/2025	Lãi, gốc trái phiếu đã thanh toán tính đến ngày 31/12/2025	Tình hình sử dụng vốn trái phiếu tính đến ngày 31/12/2025	Dư nợ trái phiếu còn lại của danh mục trái phiếu đang lưu hành tại ngày 31/12/2025
Trái phiếu phát hành riêng lẻ tại thị trường trong nước (triệu đồng)	35.900.000	676.000	VPBank sử dụng vốn thu được từ các trái phiếu phù hợp với mục đích, kế hoạch sử dụng vốn được nêu tại các phương án phát hành và các bản công bố thông tin của các trái phiếu đó	35.900.000
Trái phiếu phát hành ra công chúng tại thị trường trong nước (triệu đồng)	0	0		0
Trái phiếu phát hành ra thị trường quốc tế (USD)	300.000.000	0		300.000.000

Kế hoạch thanh toán lãi, gốc trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31/12/2025: VPBank dự kiến sử dụng nguồn tiền từ nguồn huy động hợp pháp, lợi nhuận hoạt động kinh doanh và tiềm lực tài chính khác để thanh toán gốc lãi các trái phiếu còn dư nợ theo đúng thời hạn quy định tại các điều khoản và điều kiện của các trái phiếu đó.

Vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cơ quan nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu: Không có đối với các trái phiếu còn dư nợ.

4. **Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành, khả năng trả nợ đối với trái phiếu dự kiến phát hành, chào bán**

Như trình bày tại Đoạn 1 (Một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành trong 3 năm liền kề trước năm phát hành và sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có)) Mục VI này và Mục VIII (Kế hoạch bố trí nguồn vốn trả nợ) dưới đây và theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ nguồn huy động hợp pháp, lợi nhuận hoạt động kinh doanh và tiềm lực tài chính khác của Tổ Chức Phát Hành sau khi trừ đi nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành cũng như thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu dự kiến phát hành.

VII. Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam với ý kiến chấp thuận toàn phần. Cụ thể:

Trong Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán, đơn vị kiểm toán đã nêu ý kiến như sau:

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng".

Trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán, đơn vị kiểm toán đã nêu ý kiến như sau:

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất".

VIII. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VỐN TRẢ NỢ

1. **Kế hoạch bố trí nguồn và dòng tiền thanh toán gốc, lãi cho người sở hữu Trái Phiếu:**

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn tiền từ nguồn huy động hợp pháp, lợi nhuận hoạt động kinh doanh và tiềm lực tài chính khác của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu tại các Ngày Thanh Toán Lãi, thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm mua lại trước hạn Trái Phiếu.

2. **Phương thức thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu:**

- Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 12 (mười hai) tháng/lần vào ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi và đối với Kỳ Tính Lãi cuối cùng, là ngày đáo hạn hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt.
- Gốc Trái Phiếu được thanh toán một lần vào (i) ngày đáo hạn, hoặc (ii) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu Từng Đợt.

IX. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁI PHIẾU

Các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ liên quan đến Trái phiếu có trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định cụ thể theo các quy định pháp luật hiện hành và hợp đồng/văn bản được ký kết giữa VPBank và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan đến đợt phát hành Trái Phiếu.

1. **Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ Chào Bán Trái Phiếu:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.
2. **Ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp mở tài khoản để nhận tiền mua trái phiếu của nhà đầu tư:** Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng.

X. CÁC NỘI DUNG KHÁC

Được VPBank công bố tại Bản Công Bố Thông Tin Từng Đợt.

VIETNAM PROSPERITY JOINT STOCK COMMERCIAL BANK (VPBANK)
Address: 89 Lang Ha, Dong Da, Hanoi
Business code: 0100233583

No. 47/2026/NQ-HDQT

Hanoi, March 11, 2026

VPBANK BOARD OF DIRECTORS RESOLUTION

on approving the 1st VPBank Bond private placement in 2026

VPBANK BOARD OF DIRECTORS

- *Pursuant to the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 promulgated by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam ("the National Assembly") on January 18, 2024 and amending, supplementing and implementation guiding documents,*
- *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 promulgated by the National Assembly on June 17, 2020 and amending, supplementing and implementation guiding documents,*
- *Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 promulgated by the National Assembly on November 26, 2019 and amending, supplementing and implementation guiding documents;*
- *Pursuant to the Government's Decree No. 153/2020/ND-CP dated 31/12/2020 on offering and trading individual corporate bonds in the domestic market and offering corporate bonds to the international market and amending, supplementing and implementation guiding documents;*
- *Pursuant to the Ministry of Finance's Circular No. 76/2024/TT-BTC dated November 6, 2024 guiding the regime of information disclosure and reporting on the offering and trading of private corporate bonds in the domestic market and the offering of corporate bonds to the international market;*
- *Pursuant to the Charter of Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank ("VPBank") approved by the General Meeting of Shareholders on April 28, 2025;*
- *Pursuant to the Regulation on organization and operation of the Board of Directors of VPBank; and*
- *Based on the proposal of the CEO and the unanimous opinions of the members of the Board of Directors.*

RESOLVED

Article 1. Agreed and approved (i) the offering and private placement of Bonds of VPBank for

the 1st time in 2026 ("Bonds") with the total volume of Bonds expected to be issued (at par value) up to VND 30,000,000,000,000 (In words: Thirty trillion VND), the maximum offering number of 30 (thirty) tranches and (ii) the Bond issuance plan attached to the resolution ("issuance plan")

Article 2. Assignment to VPBank CEO to be responsible for organizing and implementing the work related to each bond offering within the scope of the Issuance Plan in this proposal and deciding on some of the following issues:

2.1 Decide on a number of specific terms and conditions for each Bond offering in accordance with the Issuance Plan attached to this proposal, including: Bond ticker symbol for each tranche, time of each offering, term, interest rate, volume of Bonds in each tranche, the date of early redemption of the Bonds of each tranche and the specific time of disbursement of the proceeds of each bond offering in accordance with the demand for capital use from time to time.

2.2 Formulate, finalize and decide on the contents of the information disclosure before the offering of each bond and decide on other content related to the implementation and execution of each Bond offering which have not been specified in detail in the Issuance Plan attached to suit the actual conditions and/or at the request of competent state agencies (if any).

Article 3. Approval of the registration and depository of Bonds at the Vietnam Securities Depository and Substitution Corporation ("VSDC") and registration of bond transactions at the Hanoi Stock Exchange ("HNX") in accordance with current laws. The CEO is assigned to execute and organize the implementation of tasks related to the registration and depository of Bonds at VSDC and registration of bond transasctions at HNX.

Article 4. Within the scope of the assigned authority, the CEO of VPBank in each period can assign/authorize another person to organize the implementation.

Article 5. This Resolution takes effect from the date of signing. Members of the Board of Directors, the CEO and relevant departments shall be responsible for the implementation of this Resolution.

PP. BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

NGÔ CHÍ DŨNG

Recipients:
- *BOD, BOS;*
- *As in Article 5 (for implementation);*
- *Relevant organizations and individuals;*
- *Saved at the BOD Office.*